

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 14-04-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chí Trung.
2. Ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 23/03/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 01/04/2021 đối với bị cáo:

Lê Minh H, sinh năm 1985 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn T2, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 17/05/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/05/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/6/2013 và ngày 14/6/2013 đều bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng cùng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11/10/2013, UBND huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng. Ngày 29/9/2015, UBND huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng; bị bắt, tạm giữ ngày 31/12/2020, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phạm Thị B, sinh năm 1956; trú tại: Thôn N2, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, Lê Minh H điều khiển xe đạp điện từ nhà đi đến khu vực ngã ba Thanh Sơn thuộc thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (H không biết nhân thân, lai lịch), H hỏi người đàn ông: *“Có hàng không để cho em một quả?”* (ý H hỏi để mua ma túy của người này) thì người đàn ông trả lời: *“Đưa năm trăm đây”*. H lấy ra 500.000 đồng đưa cho người đàn ông và được người này đưa lại 01 gói giấy màu trắng, biết đó là gói ma túy nên H cầm lấy, cất vào trong túi quần bỏ phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường Lý Thường Kiệt thuộc thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, H bị lực lượng Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, H tự giác lấy trong túi quần bỏ ra 01 gói giấy màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an, kiểm tra bên trong có 01 gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai nhận đó là ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xe đạp điện nhãn hiệu Honda bike và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel.

Tại bản Kết luận giám định số 277/PC09-MT ngày 05/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,333 gam, loại Heroine”*.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-PL ngày 22/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Lê Minh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lê Minh H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Lê Minh H từ 36 tháng đến 42 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bà Phạm Thị B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày, xác nhận chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Honda bike đã bị Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của bà và đề nghị xin được nhận lại tài sản này để sử dụng.

Bị cáo Lê Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về chất ma túy; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, tại khu vực thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Lê Minh H bị lực lượng Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,333 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do bản thân nghiện ma túy; đã bị kết án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; đã từng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc và quản lý sau cai nghiện ma túy có thời hạn (đều đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an

toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mằm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và thuộc trường hợp tái phạm, do đó cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân vừa chấp hành xong hình phạt tù, không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông theo bị cáo khai khoảng 40 tuổi gặp ở khu vực ngã ba Thanh Sơn thuộc thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu và sử dụng, do Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân và địa chỉ của người này nên chưa có cơ sở xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Honda bike, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị B (mẹ đẻ bị cáo), do bà B không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ trả lại tài sản này cho bà B.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo 34 (*ba mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Phạm Thị B 01 (*một*) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Honda bike, phía sau xe đèn chiếu hậu đã bị gãy, chân chống giữa bị gãy, giỏ xe sơn màu trắng đã hoen rỉ (xe đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Minh H 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, số IMEI1: 359703086573322, số IMEI2: 359703086573330.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 277/PC09-MT có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 25/03/2021.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Minh H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Lê Minh H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn